TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 271/2018/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 423/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Vi Thị T; sinh năm: 1974

Trú tại: thôn P.T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn*: anh Vi Văn N; sinh năm: 1972

Trú tại: thôn P.T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Vi Thị T; sinh năm: 1974

Trú tại: thôn P.T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Anh Vi Văn N; sinh năm: 1972

Trú tại: thôn P.T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Vi Thị T và anh Vi Văn N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các bên thống nhất giao cháu cháu Vi Văn Th; sinh ngày: 15/4/2004 cho anh Vi Văn N trực nuôi dưỡng, giáo dục.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, bên không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: các bên không đặt ra nên không xem xét.

Đối với cháu Vi Tố U đã thành niên nên không đặt ra nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Về tài sản chung : Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Vi Thị T nhận nộp 150.000đồng số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền mà chị T đã nộp tạm ứng trước theo biên lai số 0022400 ngày 02/10/2018. Chi cục thi hành án dân sự huyện B hoàn trả cho chị Vi Thị T số tiền còn lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Điểu Thị Hạnh